

Bản án số: 41/2020/HSST
Ngày: 24. 8.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HUNG YÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
 - + *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh
 - + *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Trần Hồng Thái và bà Ngô Thị Lai.
- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:*** bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Văn H, sinh năm 1965; nơi ĐKKHKT: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: lao động tự do ; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn B và con bà: Vũ Thị T (đã chết); vợ Vũ Thị Y; bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: không có. Nhân thân: năm 1992 bị Công an huyện Kim Thi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; năm 2011 bị Công an huyện Kim Động xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2014 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/4/2020 chuyển tạm giam ngày 01/5/2010. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn H: bà Phạm Thị T – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt).

Người làm chứng: anh Dương Văn L, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người chứng kiến: ông Vũ Đình V, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/4/2020, Lưu Văn H đi bộ từ nhà mình ra quốc lộ 39A, thuộc khu vực thôn Tiên Cầu bắt xe buýt đến thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để tìm mua ma túy. Sau khi xuống xe buýt, H gặp một người đàn ông cao, gầy, đeo khẩu trang trông giống người nghiện ma túy (H không biết tên, tuổi, địa chỉ). H lại gần và hỏi người đàn ông đó: có ma túy Heroine bán không, bán cho tôi 300.000 đồng”, người đàn ông đó nhìn H một lúc nói ”có”, xong cầm 300.000 đồng và đưa cho H 03 gói giấy bạc. H cầm lên xem, mở ra kiểm tra xác định đúng là ma túy, gói lại đút vào áo ngực H đang mặc rồi đi bộ bắt xe buýt về nhà. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H về đến khu vực ngã ba thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường thì bị lực lượng Công an huyện Kim Động phối và Công an xã Hiệp Cường kiểm tra phát hiện bắt quả tang tại túi áo ngực H đang mặc có 03 gói giấy màu bạc bên trong chứa các chất dạng cục và bột màu trắng. H khai nhận là ma túy, mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an huyện Kim Động đã tiến hành niêm phong 03 gói ma túy trên vào một phong bì theo quy định (ký hiệu M1).

Bản kết luận giám định số 134/PC09 ngày 01/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu MT1 thu của Lưu Văn H, có khối lượng 0,184g là ma túy, là loại Heroine.

Vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) không có căn cứ để xác minh xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT - VKSKĐ ngày 21/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Lưu Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Lưu Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Lưu Văn H từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 28/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định, bên trong có 0,155gam Heroine;

Về án phí : căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bà Phạm Thị T, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên bào chữa cho bị cáo Lưu Văn H trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát đã áp dụng đối với bị cáo. Bà T đề nghị HĐXX xem xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo thuộc hộ cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có công ăn việc làm ổn định để xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất để cho bị cáo có điều kiện cải tạo để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bà T đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù và miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

- **Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án , đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo : Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, Bản kết luận giám định số 134/MT-PC09 ngày 01/5/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 28/4/2020, bị cáo có hành vi tàng trữ 0,184g ma túy, loại Heroine trên người nhằm mục đích sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lưu Văn H theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba, Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất; mẹ đẻ bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 1992 bị Công an huyện Kim Thi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; năm 2011 bị Công an huyện Kim Động xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2014 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định : Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: 0,155 gam Heroine đựng trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định, là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu cho hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lưu Văn H có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự và xác nhận hộ cận nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lưu Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 28/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu cho hủy 0,155 gam Heroine đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng , tài sản giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi h ành án huyện Kim Động ngày 05/8/2020)

Về án phí: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Người bào chữa cho bị cáo.
- Bộ phận hồ sơ NV Công an huyện Kim Động.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh